

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T. T.  
THÀNH PHỐ H.**

\*\*\*  
Số: 27/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập-tự do-hạnh phúc

*T. T., ngày 22 tháng 3 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 26/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021.

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M., sinh năm 1977;
- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ., sinh năm 1972;

Đều trú tại: Xóm 6, Y. P., xã V. P., huyện T. T., Thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị M. và anh Nguyễn Văn Đ.
2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M. và anh Nguyễn Văn Đ. thỏa thuận thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Nguyễn Thị M. và anh Nguyễn Văn Đ. có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Mai L., sinh ngày 17/01/1997 và Nguyễn Quốc V., sinh ngày 15/3/2000 ( Các con chung đều đã trưởng thành).
- Về tài sản chung vợ chồng: Chị Nguyễn Thị M. và anh Nguyễn Văn Đ. không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M. tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012636 ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. T., thành phố H. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Mai 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T. T.;
- Chi cục THADS huyện T. T.;
- UBND xã V. P.;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Lan H.**